

Số: 703/CV-TCT

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2017

V/v: Giải trình theo Khoản 4 Điều 11
Thông tư 155/2015/TT-BTC

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ mục a, c khoản 4 Điều 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty 36 – CTCP xin giải trình số liệu như sau:

I. Số liệu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2016 có kiểm toán và Báo cáo tài chính năm 2015 có kiểm toán có sự chênh lệch 10% trở lên:

1. Báo cáo tài chính Riêng công ty mẹ:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2016: 38.463.893.300 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2015: 45.784.270.560 đồng
- Chênh lệch: Giảm 16%

Nguyên nhân:

+ Tại thời điểm 30/06/2016, Tổng công ty thực hiện công tác bàn giao số liệu từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn này là -22.434.183.363 đồng đã được trừ vào vốn nhà nước theo quyết định phê duyệt quyết toán tài chính số: 5229/QĐ-BQP ngày 16/12/2016 của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng.

+ Từ ngày 01/07/2016, Tổng công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Lợi nhuận sau thuế giai đoạn này đạt 38.463.893.300 đồng, tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước.

2. Báo cáo tài chính Hợp nhất

- Lợi nhuận sau thuế năm 2016: 25.773.308.943 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2015: 45.784.270.560 đồng
- Chênh lệch: Giảm 43%

Nguyên nhân:

+ Lợi nhuận sau thuế Công ty TNHH BOT 36.71 giai đoạn này: -12.690.584.357 đồng do Dự án BOT quốc lộ 19 bắt đầu bước vào giai đoạn thu phí. Giai đoạn đầu, doanh thu thu phí thấp, phát sinh chi phí tài chính lớn. Nên khi hợp nhất báo cáo, lợi nhuận sau thuế năm 2016: 25.773.308.943 đồng.



II. Số liệu trên BCTC Quý 4/2016 do Tổng công ty lập so với số liệu tại BCTC đã được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2016 có sự chênh lệch 5% trở lên:

1. Báo cáo tài chính Riêng của Công ty mẹ

TT	Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch (đồng)
1	Chi phí quản lý doanh nghiệp	56.798.896.896	39.140.935.097	-17.657.961.799
2	Lợi nhuận sau thuế	24.337.523.861	38.463.893.300	14.126.369.439

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do Tổng công ty hạch toán giảm khoản dự phòng phải thu khó đòi chưa đủ điều kiện trích lập dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

2. Báo cáo tài chính Hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch (đồng)
1	Doanh thu tài chính	60.475.625.484	14.640.020.859	-45.835.604.625
2	Chi phí tài chính	133.404.582.446	87.523.977.821	-45.835.604.625
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	60.340.846.343	42.682.884.544	-17.657.961.799
4	Lợi nhuận sau thuế	11.646.939.504	25.773.308.943	14.126.369.439

- Doanh thu tài chính, chi phí tài chính giảm khi hợp nhất báo cáo tài chính phải loại trừ doanh thu tài chính, chi phí tài chính nội bộ giữa công ty mẹ và công ty con;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do Tổng công ty hạch toán giảm khoản dự phòng phải thu khó đòi chưa đủ điều kiện trích lập dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

Tổng công ty 36 – CTCP xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Đ/c P.TGD;
- BKS, BTK;
- Phòng TCKT; Phòng CT;
- Website TCT;
- TCLĐ (QHCD), Ch.



Nguyễn Đăng Giáp